

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Tên dự án: Xây dựng mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng 2 giai đoạn ứng dụng công nghệ sinh học thích ứng với biến đổi khí hậu tại một số tỉnh vùng Đồng bằng Sông Cửu Long.

- Tên gói thầu: “Gói thầu 01: Mua thức ăn công nghiệp cho tôm”.
- Chủ đầu tư: Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản II.
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện: 04 tháng.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Tất cả các hàng hóa phải mới 100%, có nguồn gốc hợp lệ, năm sản xuất 2025 trở về sau;

- Nhà thầu cam kết các hàng hóa phải có chứng nhận tiêu chuẩn cơ sở của đơn vị sản xuất theo đúng yêu cầu và phải có thương hiệu chính hãng trong trường hợp có yêu cầu của Chủ đầu tư;

- Yêu cầu về vận chuyển: Hàng hóa phải được vận chuyển và giao hàng đến địa chỉ theo đúng yêu cầu của Chủ đầu tư;

- Nhà thầu cam kết hàng hóa được giao tới phải được bao bọc cẩn thận, đáp ứng chất lượng và đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu;

- Nhà thầu cam kết thời gian sử dụng của hàng hóa như sau: ≥ 80 ngày đối với tất cả các danh mục hàng hóa theo phạm vi cung cấp hàng hóa, kể từ ngày giao nhận hàng hóa.

- Nhà thầu cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính hợp pháp của toàn bộ hàng hóa cung cấp. Trường hợp xảy ra bất kỳ khiếu kiện liên quan đến hàng hóa mà nhà thầu cung cấp thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại cho Chủ đầu tư nếu trường hợp xảy ra tranh chấp, khiếu kiện.

b) Yêu cầu về kỹ thuật:

Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
1	Thức ăn công nghiệp (cho tôm thẻ chân trắng)	tấn	3,0	* Dạng bột mảnh: cho tôm 0,1-3g; Thành phần dinh dưỡng: - Đạm: $\geq 41\%$ - Lipit: $\geq 6\%$ - Độ ẩm: $\leq 11\%$ - Xơ thô: $\leq 4\%$ - Phốt pho tổng: $\geq 1\%$ - Lysine tổng: $\geq 1,9\%$ - Đóng gói: 20 kg/bao
		tấn	10,0	* Dạng viên: cho tôm từ 3-20g; Thành phần dinh dưỡng: - Đạm: $\geq 39\%$ - Lipit: $\geq 5\%$ - Độ ẩm: $\leq 11\%$ - Xơ thô: $\leq 4\%$ - Phốt pho tổng: $\geq 1\%$ - Lysine tổng: $\geq 1,8\%$ - Đóng gói: 20 kg/bao
		tấn	9,88	* Dạng viên: cho tôm từ 20g trở lên; Thành phần dinh dưỡng: - Đạm: $\geq 44\%$ - Lipit: $\geq 5\%$ - Độ ẩm: $\leq 11\%$ - Xơ thô: $\leq 4\%$ - Phốt pho tổng: $\geq 1\%$ - Lysine tổng: $\geq 2,0\%$ - Đóng gói: 20 kg/bao

*** Ghi chú:**

- Hàng hóa chào thầu phải đảm bảo nêu rõ ký mã hiệu (nhãn hiệu sản phẩm), tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ.

- Nhà thầu cung cấp tài liệu kỹ thuật của hãng sản xuất để chứng minh thông số kỹ thuật của các hàng hoá chào thầu là đúng và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

1.3. Các yêu cầu khác:

- Yêu cầu về phạm vi cung cấp: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về số lượng, chủng loại theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Yêu cầu về tiến độ thực hiện: Không quá 04 tháng.

Mục 2. Bản vẽ:

- Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Kiểm tra đặc tính kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT trước khi nghiệm thu.

- Thử nghiệm: Không có.